SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM
TRƯỜNG THPT HÙNG VƯƠNG

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: NGỮ VĂN - Lớp 12
Thời gian làm bài: **90 phút** *(không kể thời gian phát đề)*

I. ĐỌC HIỂU (ID: 804404) ***Đọc văn bản sau***

TRƯỜNG SƠN ĐÔNG, TRƯỜNG SƠN TÂY

Phạm Tiến Duật

Cùng mắc võng trên rừng Trường Sơn
Hai đứa ở hai đầu xa thẳm
Đường ra trận mùa này đẹp lắm
Trường Sơn Đông nhớ Trường Sơn Tây
Một dãy núi mà hai màu mây
Nơi nắng nơi mưa, khí trời cũng khác
Như anh với em như Nam với Bắc
Như Đông với Tây một dải rừng liền.
Trường Sơn Tây anh đi, thương em
Bên ấy mưa nhiều, con đường gánh gạo
Muỗi bay rừng già cho dài tay áo
Rau hết rồi, em có lấy măng không.
Em thương anh bên Tây mùa đông
Nước khe cạn, bướm bay lèn đá{1}
Biết lòng anh say miền đất lạ
Chắc em lo đường chắn bom thù

Anh lên xe trời đổ cơn mưa
Cái gạt nước xua đi nỗi nhớ
Em xuống núi nắng về rực rỡ
Cái nhành cây gạt nỗi riêng tư
Đông sang Tây không phải đường thư
Đường chuyển đạn và đường chuyển gạo
Đông Trường Sơn, cô gái "ba sẵn sàng"{2} xanh áo
Tây Trường Sơn bộ đội áo màu xanh.
Từ nơi em gửi đến nơi anh
Những đoàn quân trùng trùng ra trận
Như tình yêu nối lời vô tận
Đông Trường Sơn nối Tây Trường Sơn."

(Phạm Tiến Duật, *Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây,* Thơ tình người lính, NXB Phụ nữ Hà Nội)

**** Chú thích:*** *Phạm Tiến Duật (14/1/1941 - 4/12/2007), quê gốc thị xã Phú Thọ. Tốt nghiệp khoa Văn, Đại học sư phạm, nhưng chưa đi dạy ngày nào, ông nhập ngũ (1965). Mười bốn năm trong quân đội thêm tám năm ở Trường Sơn, đoàn vận tải Quang Trung 559. Theo lời nhà thơ chia sẻ thì bài thơ "Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây" được sáng tác vào cuối năm 1969, tại làng Cổ Giang, nằm bên bờ sông Son, thuộc tỉnh Quảng Bình. Làng Son ở gần đường 20, con đường xẻ ngang dãy núi Trường Sơn huyền thoại. Bài thơ bắt nguồn từ một chuyện tình có thật của một anh lính ở phía Tây Trường Sơn yêu một cô y tá đang ở phía Đông Trường Sơn.*

(1) Lèn đá: núi đá có vách cao dựng đứng.

(2) "ba sẵn sàng": là phong trào thi đua do ban chấp hành thành đoàn Hà Nội phát động trong những năm 60 của thế kỉ 20 nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước của học sinh sinh viên Hà Nội.

Thực hiện các yêu cầu/Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. (NB) Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. (TH) Chỉ ra những câu thơ miêu tả sự khác nhau về thời tiết giữa Trường Sơn Đông và Trường Sơn Tây trong khổ thơ thứ hai.

Câu 3. (TH) Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ nhân hóa trong đoạn thơ sau:

Anh lên xe, trời đổ cơn mưa
Cái gạt nước xua đi nỗi nhớ
Em xuống núi nắng về rực rỡ
Cái nhành cây gạt nỗi riêng tư.

Câu 4. (VD) Bài thơ gợi cho anh/chị những suy nghĩ gì về tình yêu nước của những người lính Trường Sơn trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ?

II. PHẦN VIẾT

Câu 1. (ID: 804390 - VD) Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bàn về vấn đề tuổi trẻ cần làm gì để phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.

Câu 2. (ID: 804391 - VD) Viết bài văn nghị luận so sánh cảm hứng về tình yêu trong bài thơ ở phần Đọc hiểu với bài thơ sau:

SỢI NHỚ SỢI THƯƠNG

Thúy Bắc

Trường Sơn đông	Chẳng thế nào	Nghiêng sườn tây
Trường Sơn tây	Che anh được	Xoà bóng mát
Bên nắng đốt	Rút sợi thương	Rợp trời thương
Bên mưa quây	Chằm(1) mái lợp	Màu xanh suốt(2)
Em dang tay	Rút sợi nhớ	Em nghiêng hết
Em xoè tay	Đan vòm xanh	Về phương anh.
Chẳng thế nào	Nghiêng sườn đông	
Xua tan mây	Che mưa anh	

(Thúy Bắc, *Sợi nhớ sợi thương, Thơ tình người lính*, NXB Phụ nữ Hà Nội, 2004, trang 198,199)

**** Chú thích:***

- Thuý Bắc (2/12/1937 - 12/9/1996) tên thật là Nguyễn Thị Thuý Bắc. Các bút danh: Thuý Bắc, Thuỷ Dương, Hồng Chung. Bài thơ "Sợi nhớ sợi thương" của Thúy Bắc được viết năm 1973, nằm trong nền thơ thời chống Mỹ. Khi đó, chị đi thực tế vào miền Trung, trời đang mùa mưa. Còn chồng chị là chuyên viên cao cấp của Bộ Giao thông

- Vận tải cũng chi viện, công tác ở Lào - bên kia dãy Trường Sơn hùng vĩ cả chục năm. Nghĩ về tình cảm vợ chồng cách trở, khôn nguôi thương nhớ, cảm hứng sáng tác dâng trào.. (1) Chằm: khâu từng mũi qua nhiều lớp để làm cho chắc (chằm nón). (2) Màu xanh suốt: Màu xanh trải dài và rộng, bao phủ không gian, thời gian.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT
BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH 247.COM

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1:

Phương pháp: Vận dụng kiến thức đã học về thơ

Cách giải:

Bài thơ được viết theo thể thơ tự do.

Câu 2:

Phương pháp: Vận dụng kiến thức đã học về thơ

Cách giải:

Những câu thơ miêu tả sự khác nhau về thời tiết giữa Trường Sơn Đông và Trường Sơn Tây trong khổ thơ thứ hai: Một dãy núi mà hai màu mây/Nơi nắng nơi mưa, khí trời cũng khác

Câu 3:

Phương pháp: Vận dụng kiến thức về các biện pháp tu từ.

Cách giải:

Tác dụng của việc sử dụng phép tu từ nhân hóa

- Tạo sự sinh động, hấp dẫn, giúp đoạn thơ giàu giá trị biểu đạt
- Nhấn mạnh tâm trạng lúc chia tay và việc gác lại tình riêng để tiếp tục làm nhiệm vụ của những đôi lứa yêu nhau trên tuyến đường Trường Sơn.

Câu 4:

Phương pháp: Đọc, phân tích.

Cách giải:

Trình bày suy nghĩ về tình yêu nước của những người lính Trường Sơn trong kháng chiến chống Mỹ:

+ Đó là tình yêu thiêng liêng, cao cả, đẹp như tình yêu đôi lứa

+ Họ chiến đấu, không ngại hiểm nguy, gian khổ để đem lại hòa bình cho đất nước..

II. VIẾT

Câu 1:

Phương pháp: Vận dụng kiến thức về cách viết đoạn văn nghị luận.

Cách giải:

Gợi ý:

Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách.

Có thể triển khai theo hướng:

- Giải thích đúng hướng nhằm làm rõ vấn đề nghị luận
- Bàn luận vấn đề:

+ Truyền thống yêu nước là một truyền thống quý báu của dân tộc, đã giúp dân tộc ta chiến thắng nhiều kẻ thù xâm lược cũng như vượt qua những khó khăn thách thức trong quá trình phát triển..

+ Tuổi trẻ cần kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước bằng những hành động cụ thể, có ý nghĩa nhằm lan tỏa tinh thần yêu nước. (học tập và rèn luyện đạo đức; tham gia đầy đủ các hoạt động

- Rút ra bài học nhận thức và hành động.

Câu 2:

Phương pháp:

- Vận dụng kiến thức về cách viết bài văn nghị luận.

- Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ, dẫn chứng.

Cách giải:

Gợi ý:

1. Giới thiệu về hai bài thơ và vấn đề cần nghị luận:

2. Thân bài:

a. Phân tích những điểm giống nhau giữa hai bài thơ:

- Về nội dung:

+ Đề tài - chủ đề: tình yêu lứa đôi trong kháng chiến chống Mỹ.

+ Cảm hứng chủ đạo – cùng thể hiện tình yêu của những người làm nhiệm vụ trên tuyến đường Trường Sơn.

+ Tư tưởng – cùng khẳng định ý nghĩa thiêng liêng của tình yêu lứa đôi hòa cùng tình yêu đất nước.

b. Phân tích những điểm khác nhau giữa hai bài thơ:

- Về nội dung:

+ Bài thơ Trường Sơn Đông Trường Sơn Tây là câu chuyện tình yêu lãng mạn của người lái xe và cô thanh niên xung phong trên tuyến đường Trường Sơn, họ làm nhiệm vụ ở hai phía khác nhau của dãy Trường Sơn, chịu những khó khăn, thiếu thốn nhất định nhưng luôn hướng về nhau và hướng về đất nước.

+ Bài thơ Sợi nhớ sợi thương là tình yêu mãnh liệt, cháy bỏng của cô gái hướng về người mình yêu bằng những hành động cụ thể để che chắn, bảo vệ người mình yêu đang làm nhiệm vụ ở Trường Sơn.

- Về nghệ thuật:

+ Khác nhau về thể thơ

+ Bài thơ Trường Sơn Đông Trường Sơn Tây sử dụng nhiều chất liệu từ hiện thực, tái hiện bối cảnh Trường Sơn, còn bài Sợi nhớ sợi thương chủ yếu là bộc lộ cảm xúc, giàu nữ tính.

c. Lí giải sự tương đồng và khác biệt:

- Tương đồng: Cả hai nhà thơ đều là những nhà thơ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

- Khác biệt: Phạm Tiến Duật là nhà thơ nam, giọng thơ lãng mạn, hăm hở. - Thúy Bắc là nhà thơ nữ nên cảm xúc tha thiết, giọng thơ đằm thắm, mềm mại.

d. Đánh giá:

- Hai bài thơ có nhiều điểm tương đồng về đề tài, cảm hứng chủ đạo và tư tưởng nghệ thuật.

- Đây là hai bài thơ hay viết về đề tài tình yêu trong khói lửa chiến tranh của nền văn học Việt Nam hiện đại;

- Cả hai bài thơ đã cho thấy sự sáng tạo độc đáo của mỗi nhà thơ về nội dung trữ tình và hình thức nghệ thuật. Sự khác biệt làm nên phong cách riêng của mỗi nhà thơ.

3. Kết bài: Tổng kết vấn đề nghị luận.